TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 73/2019/HS-ST
Ngày: 20-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Trọng Bình

2. Bà Trần Quang Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Đức Tài – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Kim Thoa – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Ngọc Th., sinh năm 1993, tại tỉnh An Giang; Thường trú: Tổ X khóm Y, thị trấn Z, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Tr. và bà Đỗ Thị Tuyết M.; hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Võ Thị Diễm A. và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2019 (Có mặt);

Người bị hại: Anh Nguyễn Hữu T., sinh năm 1999; thường trú: Thôn X2, xã Y2, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở: Số X3, đường Y3, phường Z3, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 26/5/2018, Võ Ngọc Th. đến công ty XYZ tại số X4, đường Y4, phường Z4, quận Tân Phú để thử việc. Trong quá trình làm việc, khoảng 10 giờ cùng ngày Th. nhìn thấy anh Nguyễn Hữu T. là người làm chung để điện thoại di động Oppo F5, màu đen trên góc bàn cắt vải rồi đi ra ngoài. Ngay lập tức Th. nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại di động trên để bán lấy tiền tiêu xài. Quan sát thấy anh T. đã bỏ đi không quản lý tài sản và cũng không có ai xung quanh nên Th. lén lút dùng tay trái lấy điện thoại di động trên của anh T. rồi bỏ vào túi quần jean phía trước bên trái Th. đang mặc và đi thẳng về số X5, đường Y5, phường Z5, quận Tân Phú. Sau đó, Th. chụp hình điện thoại đăng lên mạng xã hội facebook rao bán với giá 3.500.000 đồng. Khoảng 05 phút sau anh T. phát hiện mất điện thoại di động và cũng không thấy Th. đâu nên anh T. kiểm tra camera an ninh thấy Th. đã trộm cắp điện thoại của anh. Đồng thời anh T. phát hiện trên mạng xã hội Facebook Th. rao bán điện thoại giống điện thoại của anh bị mất nên đã nhờ anh Nguyễn Văn Kh. (bạn làm chung công ty) giả làm khách đặt mua. Th. đồng ý và hẹn giao hàng tại số Số X, đường Y5, phường Z4, quận Tân Phú. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày anh Kh. và Nguyễn Đình Đ. (bạn của anh T.) đến địa điểm hẹn trên. Tại đây, sau khi kiểm tra điện thoại phát hiện đây là điện thoại của anh T. nên anh Kh. điện thoại báo cho anh T. biết. Anh T. và anh Lê Hải Đ2. báo Công an phường Z4 mời Th. về trụ sở làm việc. Do Th. không có nơi cư trú rõ ràng nên được đưa vào Trung tâm bảo trợ xã hội Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, sau đó Th. được anh trai bảo lãnh về chờ xử lý.

Ngày 19/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Võ Ngọc Th. nhưng bị can Th. đã bỏ trốn. Đến ngày 09/3/2019, Th. bị Công an thị trấn Z, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang bắt theo Quyết định truy nã và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú.

Tại Cơ quan điều tra Võ Ngọc Th. khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 113/KL-HDĐGTS-TTHS ngày 03/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Tân Phú, tại thời điểm ngày 26/5/2018: 01 (một) chiếc điện thoại di động Oppo F5, màu đen, số imel 1: 866468036183954, số imel 2: 866468036183947. Tài sản đã qua sử dụng. Tỷ lệ còn lại 90%. Trị giá 3.500.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) chiếc điện thoại di động Oppo F5, màu đen, số imel 1: 866468036183954, số imel 2: 866468036183947 đã được trả lại cho người bị hại là anh Nguyễn Hữu T.. Anh T. không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vật chứng vụ án: 01 (một) chiếc điện thoại di động Oppo F5, màu đen, số imel 1: 866468036183954, số imel 2: 866468036183947 đã được trả lại cho người bị hại là anh Nguyễn Hữu T.. Anh T. không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số: 78/CT-VKSQ.TP ngày 16/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Võ Ngọc Th. về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc Th. từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Ngọc Th. thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 10 giờ ngày 26/5/2018, bị cáo Võ Ngọc Th. đã lợi dụng sơ hở của anh Nguyễn Hữu T. để lút lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động Oppo F5 màu đen. Sau đó bị cáo bị Th. đem rao bán chiếc điện thoại di động trên mạng xã hội Facebook và bị anh T. phát hiện. Anh T. đã nhờ anh Kh. đặt mua. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo Th. đem điện thoại ra điểm hẹn để bán thì anh Kh. báo cho anh T. đúng là chiếc điện thoại bị mất. Anh T. đã báo Công an phường Z4 mời bị cáo Th. về trụ sở làm việc. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo Võ Ngọc Th. theo Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Theo Kết luận định giá tài sản số 113/KL-HDĐGTS-TTHS ngày 03/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Tân Phú, tại thời điểm ngày 26/5/2018: 01 (một) chiếc điện thoại di động Oppo F5, màu đen, số imel 1: 866468036183954, số imel 2: 866468036183947. Tài sản đã qua sử dụng. Tỷ lệ còn lại 90%. Trị giá 3.500.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Th. phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới quyền sở Hữu T. sản của người khác, được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo để giáo dục bị cáo nói riêng và để đảm bảo việc đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Bị cáo Võ Ngọc Th. tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, xem xét áp dụng các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Võ Ngọc Th..

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Do người bị hại là anh Nguyễn Hữu T. không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động Oppo F5, màu đen, số imel 1: 866468036183954, số imel 2: 866468036183947 đã được trả lại cho người bị hại là anh Nguyễn Hữu T.. Anh T. không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Võ Ngọc Th. phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc Th. phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Võ Ngọc Th. 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Võ Ngọc Th..

[2] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết xong.

[3] Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết xong.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Võ Ngọc Th. phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[5] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Thị Ngọc Phượng

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh (1);
- VKSND quận Tân Phú (3);
- THADS quận Tân Phú (1);
- THAHS quận Tân Phú (2);
- Phòng PC53 CA Tp. HCM (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Bị cáo (1);
- Người bị hại (1);
- Sở Tư Pháp (1);
- Lưu: VT (1); hồ sơ vụ án (1). (15)